

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao khu vực biển

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Giấy phép nhận chìm ở biển số /GP-BTNMT ngày tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Hàng hải tại Đơn đề nghị giao khu vực biển ngày 18 tháng 5 năm 2023 kèm theo Hồ sơ liên thông thủ tục hành chính thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề nghị cấp Giấy phép nhận chìm ở biển và giao khu vực biển; các tài liệu được chỉnh sửa, bổ sung được gửi kèm theo Công văn số 539/BQLDAH-H-KTHH ngày 25 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền sử dụng khu vực biển cho Ban Quản lý dự án Hàng hải.

1. Mục đích sử dụng khu vực biển: để nhận chìm chất nạo vét của dự án “Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp luồng Quy Nhơn cho tàu 50.000 DWT”.

2. Địa điểm khu vực biển: thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Khu vực biển được phép sử dụng có diện tích là 100 ha, được giới hạn bởi 04 điểm góc có tọa độ cụ thể; độ sâu được phép sử dụng từ 85,1m đến 95,4m (hệ cao độ Quốc gia), được thể hiện chi tiết trên Sơ đồ khu vực biển giao cho Ban Quản lý dự án Hàng hải kèm theo Quyết định này.

4. Thời hạn sử dụng khu vực biển: 24 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

5. Số tiền sử dụng khu vực biển phải nộp và hình thức nộp tiền sử dụng khu vực biển: Không phải nộp tiền sử dụng biển (theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển).

Điều 2. Ban Quản lý dự án Hàng hải có nghĩa vụ:

1. Thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiến hành sử dụng khu vực biển theo đúng mục đích, diện tích, phạm vi, ranh giới, tọa độ, độ sâu được quy định tại Điều 1 của Quyết định này.

3. Nộp tiền sử dụng khu vực biển theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

4. Trước khi tiến hành sử dụng khu vực biển phải thông báo với Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Biển và Hải đảo Việt Nam) để bàn giao trên thực địa.

5. Báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển cho Bộ Tài nguyên và Môi trường và cơ quan nhà nước có thẩm quyền; phải thực hiện các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình sử dụng khu vực biển, bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn, hàng hải, bảo vệ tài nguyên, môi trường, nguồn lợi thủy sản theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường biển, chương trình quan trắc, giám sát môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định số 2037/QĐ-BTNMT ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp luồng Quy Nhơn cho tàu 50.000 DWT”; theo Giấy phép nhận chìm ở biển và các quy định của pháp luật có liên quan; phục hồi, cải thiện môi trường biển khi thời hạn sử dụng khu vực biển hết hiệu lực.

7. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo, pháp luật về khoáng sản, pháp luật về thủy sản. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động đến nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái biển, bảo tồn đa dạng sinh học; không làm gây thiệt hại đến tài

nguyên, gây ô nhiễm, suy thoái môi trường. Thực hiện đúng và đầy đủ các chương trình, kế hoạch, phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường, tràn dầu, hóa chất, cháy nổ, an toàn lao động. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo đảm an toàn cho người và tàu cá di chuyển trong khu vực; cải tạo, phục hồi, cải thiện môi trường tại khu vực biển được giao sau khi hết thời hạn sử dụng khu vực biển theo quy định của pháp luật. Không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về môi trường trong khu vực biển được giao khi tiến hành hoạt động sử dụng khu vực biển.

8. Không làm ảnh hưởng đến hoạt động quốc phòng, an ninh; không làm ảnh hưởng đến việc khai thác, vận hành, an toàn của các công trình, thiết bị trên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện tại khu vực; không làm ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng, khai thác thủy sản; không cản trở các hoạt động khai thác, sử dụng hợp pháp tài nguyên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện trong khu vực biển được giao và các hoạt động hợp pháp khác trên biển theo quy định. Không được mâu thuẫn với các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác đang được phép khai thác, sử dụng.

9. Thực hiện các hoạt động nạo vét, nhận chìm, sử dụng phương tiện, thiết bị theo đúng thiết kế, công nghệ, trình tự thực hiện, biện pháp tổ chức thi công đã được thẩm định, chấp thuận, phê duyệt, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Chịu hoàn toàn trách nhiệm khi để xảy ra sự cố môi trường, tràn dầu, hóa chất, cháy nổ, mất an toàn lao động. Có biện pháp thi công để tránh sạt lở bờ biển. Phải dừng ngay hoạt động sử dụng khu vực biển trong trường hợp các chỉ số quan trắc về môi trường vượt quá giới hạn cho phép, xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường hoặc xảy ra sạt lở đê kè, bờ biển; sau khi thực hiện đầy đủ các giải pháp khắc phục sự cố xảy ra theo quy định thì mới được tiếp tục sử dụng khu vực biển.

10. Tuân thủ, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật hàng hải; thực hiện đầy đủ các quy định bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải, bảo vệ công trình hàng hải theo quy định tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải và Nghị định số 143/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định về bảo vệ công trình hàng hải.

11. Tuân thủ, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; các quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh; các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng và quản lý hoạt động hàng hải; các quy định của pháp luật về phòng chống cháy nổ, phòng chống sự cố tràn dầu và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

bảo đảm không gây ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Có trách nhiệm phối hợp với các lực lượng thực thi pháp luật trên biển và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Phải dừng ngay hoạt động khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Phải bồi thường cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư bị thiệt hại do hoạt động sử dụng khu vực biển gây ra theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi vi phạm, nghiêm chỉnh chấp hành các biện pháp xử lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

12. Khi thời hạn giao khu vực biển theo quy định tại Điều 1 Quyết định này đã hết, Ban Quản lý dự án Hàng hải phải gửi báo cáo đánh giá toàn diện quá trình sử dụng khu vực biển đến Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về các nội dung sau:

a) Sự phù hợp của hoạt động nhận chìm ở biển được giao với quy luật tự nhiên và chức năng sử dụng khu vực biển; sự thay đổi chất lượng môi trường nước biển, biến động đa dạng sinh học, nguồn lợi, nguồn giống thủy sản tại khu vực biển được sử dụng để nhận chìm và khu vực lân cận (nếu có);

b) Mâu thuẫn, xung đột giữa hoạt động nhận chìm ở biển được giao và hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển đang được phép tiến hành trong khu vực biển;

c) Tính phù hợp của các giải pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động nhận chìm ở biển và các vấn đề khác có liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Việc sử dụng khu vực biển theo Quyết định này, Ban Quản lý dự án Hàng hải chỉ được phép tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Quyết định này.

2. Cục Biển và Hải đảo Việt Nam chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về tính đầy đủ, hợp lý, hợp pháp của hồ sơ, về số liệu, tọa độ, sơ đồ khu vực biển; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Vụ Môi trường, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định, các cơ quan nhà nước theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động sử dụng khu vực biển của Ban Quản lý dự án Hàng hải, đảm bảo không để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường biển, sự cố môi trường và sạt lở bờ biển, sử dụng khu vực biển đúng mục đích quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này và theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Môi trường, Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Chánh Thanh tra Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định, Ban Quản lý dự án Hàng hải và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTTgCP Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: QP, CA, NG, GTVT, NN&PTNT;
- Bộ TN&MT: Văn phòng Bộ, Vụ Môi trường, Thanh tra Bộ, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường;
- UBND, Sở TNMT tỉnh Bình Định;
- Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển;
- Tổng cục Thuế, Cục Thuế tỉnh Bình Định;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Định;
- Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn;
- UBND thành phố Quy Nhơn;
- Ban Quản lý dự án Hàng hải;
- Lưu: HS, VT, BHDVN.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO VIỆT NAM**

Nguyễn Đức Toàn